

Số: 09 /BC-HN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP – THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ
NĂM 2023**

(theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 01./NQ-HĐQT.2024 ngày 29./01/2024 về báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023;

Xét báo cáo số 08./BC-BTGD ngày 24/01/2024 của Tổng Giám đốc Công ty về tình hình quản trị Công ty năm 2023;

Căn cứ Biên bản tổng hợp lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản số 02./BB-HĐQT.2024 ngày 29. tháng 01 năm 2024.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị kính báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023, cụ thể như sau:

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP-THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ
- Địa chỉ trụ sở: 357 Lê Hồng Phong, Phường 02, Quận 10, TP.HCM
- Số điện thoại: 028 38308899 - Fax:028 38301802 - Website:www.ftic.vn
- Vốn điều lệ: 39.437.100.000 đồng
- Mã chứng khoán: FTI

- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Doanh nghiệp không thuộc đối tượng bắt buộc phải thực hiện kiểm toán nội bộ (theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ).

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 10/NQ-ĐHĐCĐ.2023 (ĐHĐCĐ thường niên)	22/6/2023	<p>1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 - Phương hướng hoạt động năm 2023, theo Báo cáo số 87/BC-HĐQT.2023 ngày 25/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.</p> <p>2. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2022 của Công ty - Phương hướng nhiệm vụ năm 2023, theo Báo cáo số</p>

			<p>86/BC-BTGD ngày 25/4/2023 của Tổng Giám đốc Công ty.</p> <p>3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 (đã kiểm toán).</p> <p>4. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2022 (Theo Tờ trình số 121/TTr-HĐQT.2023 ngày 19/6/2023 của Hội đồng quản trị Công ty).</p> <p>5. Thông qua Tờ trình chi trả thù lao năm 2022 và dự kiến thù lao năm 2023 của HĐQT và Ban Kiểm soát (BKS). (Theo Tờ trình số 122/TTr-HĐQT.2023 ngày 19/6/2023 của Hội đồng quản trị Công ty).</p> <p>6. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022. (Theo Báo cáo số 05.2023/BC-BKS ngày 24/4/2023 của Ban kiểm soát Công ty).</p> <p>7. Thông qua việc ủy quyền để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2023. (Theo Tờ trình số 120/TTr-HĐQT.2023 ngày 19/6/2023 của Hội đồng quản trị Công ty).</p>
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Lê Tấn Dương	Chủ tịch HĐQT	30/6/2021	
2	Võ Hồng Phong	Thành viên HĐQT	30/6/2021	
3	Lương Thị Ánh Nguyệt	Thành viên HĐQT	30/6/2021	
4	Hồ Văn Tuấn	Thành viên HĐQT	08/9/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT (năm 2023):

- Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023 (theo nhiệm kỳ hoạt động 2021-2025):

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lê Tấn Dương	17 (10 lần họp, 07 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	
2	Võ Hồng Phong	17 (10 lần họp, 07 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	
3	Lương Thị Ánh Nguyệt	17 (10 lần họp, 07 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	
4	Hồ Văn Tuấn	17 (10 lần họp, 07 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

a. Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023:

Hội đồng quản trị đã thường xuyên có các buổi làm việc, trao đổi trực tiếp với Ban Tổng giám đốc Công ty, thông qua đó Ban Tổng giám đốc xây dựng, báo cáo Hội đồng quản trị để trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch SXKD năm 2023.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, thông qua đó xem xét, đánh giá kết quả hoạt động SXKD từng quý, ra Biên bản, Nghị quyết để Ban Tổng giám đốc tiếp tục triển khai thực hiện theo kế hoạch SXKD năm 2023 Công ty đã đề ra.

Kết quả hoạt động kinh doanh ước thực hiện năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Ước thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (TH 2023/ KH2023)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (4)/(3)
1/. Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	8.923.621.382	101.752.203.993	1.140,26%
2/. Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	470.731.985	94.550.284.048	20.085,78%
3./ Nộp Ngân sách (số thực nộp)	Đồng	4.638.239.540	2.525.019.369	54,43%

b. Về tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT:

- Trong năm 2023, thông qua các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, Hội đồng quản trị đã ban hành 12 Nghị quyết, 02 Quyết định (đã công bố thông tin theo quy định). Theo đó, HĐQT đã phân công cho Ban Tổng giám đốc thực hiện 13 nội dung công việc theo Nghị quyết HĐQT (hoàn thành 12/13 nội dung); 27 nội dung công việc theo Biên bản họp HĐQT (hoàn thành 22/27 nội dung).

Theo đó, tại các cuộc họp, HĐQT đã nhắc nhở Ban Tổng giám đốc thực hiện các nội dung được phân công theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT. Đồng thời, HĐQT cũng đã ban hành Nghị quyết số 04/NQ.HĐQT.2023 ngày 25/2/2023, giao Tổng Giám đốc lên kế hoạch phân công cụ thể để thực hiện báo cáo hàng tuần trong Ban Tổng Giám đốc. Có báo cáo đánh giá việc thực hiện các công việc của ĐHĐCĐ và HĐQT tiếp tục triển khai, đôn đốc thực hiện các nội dung công việc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT; Phân công các phòng, ban, có kế hoạch đề ra hàng tuần để thực hiện.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết số 01/NQ.HĐQT.2023	17/01/2023	Báo cáo về tình hình quản trị Công ty năm 2022.	100%
2	Quyết định số 03/QĐ.HĐQT.2023	22/2/2023	Về việc thành lập Tổ soát xét hồ sơ dự án 11 Đoàn Văn Bơ	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
3	Nghị quyết số 04/NQ.HĐQT.2023	25/2/2023	Về việc triển khai thực hiện Quý 1 năm 2023.	100%
4	Nghị quyết số 05/NQ.HĐQT.2023	17/3/2023	Gia hạn thời gian họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.	100%
5	Nghị quyết số 06/NQ.HĐQT.2023	08/4/2023	Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.	100%
6	Quyết định số 07/QĐ.HĐQT.2023	08/4/2023	Về việc thành lập các tiểu ban phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	100%
7	Nghị quyết số 08/NQ.HĐQT.2023	11/4/2023	Gia hạn thời gian bổ nhiệm thư ký Công ty.	100%
8	Nghị quyết số 09/NQ.HĐQT.2023	16/6/2023	Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.	100%
9	Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT.2023	13/7/2023	Về việc bổ nhiệm thư ký Công ty.	100%
10	Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT.2023	21/7/2023	Về việc Báo cáo tình hình quản trị 06 tháng đầu năm 2023.	100%
11	Nghị quyết số 13/NQ-HĐQT.2023	21/7/2023	Về việc Bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty.	100%
12	Nghị quyết số 14/NQ-HĐQT.2023	09/8/2023	Về lao động và quỹ tiền lương thực hiện năm 2022, kế hoạch năm 2023.	100%
13	Nghị quyết số 15/NQ-HĐQT.2023	01/11/2023	Về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023.	100%
14	Nghị quyết số 16/NQ-HĐQT.2023	28/12/2023	Về việc thanh lý hợp đồng kiểm toán đã ký, lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập cho năm tài chính năm 2023 (lần 2).	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2023)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Huỳnh Văn Quang Trung	Trưởng Ban kiểm soát	Ngày 30/6/2021	Cử nhân kinh tế
2	Bà Hoàng Bích Châu	Thành viên Ban kiểm soát	Ngày 30/6/2021	Thạc sĩ quản trị kinh doanh
3	Bà Nguyễn Thị Thu	Thành viên Ban kiểm soát	Ngày 30/6/2021	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Huỳnh Văn Quang Trung	04	100%	100%	
2	Bà Hoàng Bích Châu	04	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thu	04	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám Tổng đốc điều hành và cổ đông:
Chi tiết các đợt kiểm tra như sau:

Đợt kiểm tra	Ngày kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Báo cáo kết quả kiểm tra
01	11/04/2023	Kiểm tra tổng kết tình hình hoạt động của Công ty năm 2022, nội dung kiểm tra theo Thông báo số 03.2023/TB-BKS ngày 23/03/2023.	Biên bản làm việc số 04.2023/BB-BKS ngày 11/04/2023.
02	05/06/2023	Kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty quý 1 năm 2023, nội dung kiểm tra theo Thông báo số 07.2023/TB-BKS ngày 02/6/2023.	Biên bản làm việc số 08.2023/BB-BKS ngày 05/06/2023.
03	24/8/2023	Kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty quý 2 năm 2023, nội dung kiểm tra theo Thông báo số 09.2023/TB-BKS ngày 22/8/2023.	Biên bản làm việc số 10.2023/BB-BKS ngày 24/8/2023.
04	28/11/2023	Kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty quý 3 năm 2023, nội dung kiểm tra theo Thông báo số 12.2023/TB-BKS ngày 06/11/2023.	Biên bản làm việc số 13.2023/BB-BKS ngày 29/11/2023

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc phối hợp hoạt động theo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty quy định. Phối hợp làm việc trên tinh thần trung thực, khách quan, chủ động tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của Công ty.

Những ý kiến đóng góp, nhận định, đề xuất của Ban kiểm soát trong các lần kiểm tra định kỳ về các mặt hoạt động của Công ty được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc ghi nhận và triển khai.

5. Hoạt động khác của BKS:

Không có

IV. Ban Tổng giám đốc

STT	Thành viên Ban Tổng giám đốc	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Tổng giám đốc
1	Ông Võ Hồng Phong – Tổng Giám đốc	26/02/1964	Cử nhân Luật	Bổ nhiệm lại ngày 16/7/2021

STT	Thành viên Ban Tổng giám đốc	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Tổng giám đốc
2	Ông Hồ Văn Tuấn – Phó Tổng Giám đốc	01/02/1976	Kỹ sư điện	Bổ nhiệm ngày 08/9/2022

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	23/02/1974	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán.	Bổ nhiệm ngày 21/5/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Lê Tấn Dương		Chủ tịch HĐQT			01/7/2016	30/6/2021		Người nội bộ
	Ông Lê Tấn Dương		Chủ tịch HĐQT			30/6/2021			Người nội bộ
2	Ông Võ Hồng Phong		TV.HĐQT, Tổng Giám đốc			01/7/2016	30/6/2021		Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Ông Võ Hồng Phong		TV.HĐQT, Tổng Giám đốc			30/6/2021			Người nội bộ
3	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt		TV. Ban kiểm soát			01/7/2016	30/6/2021		Người nội bộ
	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt		TV. HĐQT			30/6/2021			Người nội bộ
4	Ông Hồ Văn Tuấn		TV.HĐQT, Phó Tổng Giám đốc			08/9/2022			Người nội bộ
5	Ông Huỳnh Văn Quang Trung		TV. Ban kiểm soát			01/7/2016	30/6/2021		Người nội bộ
	Ông Huỳnh Văn Quang Trung		Trưởng Ban kiểm soát			30/6/2021			Người nội bộ

90-C
 NG MẠI
 II
 MI M

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6	Bà Hoàng Bích Châu		TV. Ban kiểm soát			30/6/2021			Người nội bộ
7	Bà Nguyễn Thị Thu		TV. Ban kiểm soát			30/6/2021			Người nội bộ
8	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh		Kế toán trưởng			21/5/2021			Người nội bộ
9	Phạm Thị Ánh Nguyệt		Thư ký công ty			26/01/2022	01/7/2023	Hết thời gian bổ nhiệm	Người nội bộ
10	Ngô Hồ Kiều Trang		Người được uỷ quyền CBTT			20/3/2023			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Ngô Hồ Kiều Trang		Thư ký công ty			02/7/2023			Người nội bộ
	Ngô Hồ Kiều Trang		Người phụ trách quản trị Công ty			21/7/2023			Người nội bộ
11	Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV				58-60 Nguyễn Tất Thành, Phường 12, Quận 4, TP.HCM				Tổ chức sở hữu 87,26% vốn điều lệ của Công ty

(Ghi chú: Công ty báo cáo Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 điều 4 Luật chứng khoán ngày 26/11/2019:

a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;

b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó...).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-

Trong năm 2023, Công ty không có giao dịch với người có liên quan của Công ty và không có giao dịch với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con,

công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

Trong năm 2023, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Trong năm 2023, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch thuộc trường hợp này.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc

Trong năm 2023, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch thuộc trường hợp này.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2023):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông Lê Tấn Dương		Chủ tịch HĐQT			1.272.255	30,26%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Tên người có liên quan của người nội bộ								
1.1	Lương Thị Châu					0	0	Mẹ
1.2	Nguyễn Hoàng Phượng Linh					0	0	Vợ
1.3	Lê Nguyễn Yên Phương					0	0	Con
1.4	Lê Tấn Dũng					0	0	Anh
1.5	Lê Tấn Dung					0	0	Anh
1.6	Lê Tấn Vũ					0	0	Em



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.7	Lê Thị Thu Thủy					0	0	Em
1.8	Huỳnh Kim Oanh					0	0	Chị dâu
1.9	Lê Thị Thủy					0	0	Chị dâu
1.10	Đặng Hà Nam Giang					0	0	Em rể
2	Ông Võ Hồng Phong		TV.HĐQT - Tổng Giám đốc.			1.183.126	30%	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
2.1	Nguyễn Hồng Diễm Châu					0	0	Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.2	Võ Thụy Hồng Nhung					0	0	Con
2.3	Võ Thụy Hồng Khanh					0	0	Con
2.4	Võ Thành Phụng					0	0	Anh
2.5	Võ Kim Cúc					0	0	Em
2.6	Võ Văn Thọ					0	0	Anh

100
CỔ
CỔ
NGHIỆ
LƯU
PHỔ

Handwritten signature

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.7	Võ Thành Long					0	0	Anh
2.8	Nguyễn Thanh Vinh					0	0	Cha vợ
2.9	Phạm Thị Ngọc					0	0	Mẹ vợ
2.10	Nguyễn Hồng Diễm Trang					0	0	Chị vợ
2.11	Nguyễn Trọng Đạt					0	0	Anh vợ
2.12	Lê Thị Hoa					0	0	Chị dâu

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.13	Nguyễn Mộng Hào					0	0	Chị dâu
2.14	Lã Mạnh Thức					0	0	Em rể
3	Ông Hồ Văn Tuấn		- TV. HĐQT; - Phó Tổng Giám đốc; - Chức danh quản lý do HĐQT bổ nhiệm.			591.563	15%	
3.1	Hồ Phương Linh					0	0	Con
3.2	Hồ Duy Anh					0	0	Con

4936
GTY
HÂN
THƯƠNG
NGH
HỒ CỖ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.3	Hồ Thị Hằng					0	0	Chị ruột
3.4	Hồ Thị Thùy Trang					0	0	Chị ruột
3.5	Hồ Hữu Nghị					0	0	Em ruột
3.6	Tăng Ngọc Bích					0	0	Em dâu
3.7	Hồ Vĩnh Phú					0	0	Em ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.8	Bùi Thị Thúy Hạnh					0	0	Em dâu
4	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt		TV. HĐQT			394.376	10%	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
4.1	Lương Chí Vinh					0	0	Ba
4.2	Lê Thị Lệ Hằng					0	0	Mẹ
4.3	Nguyễn Đức Cường					0	0	Chồng



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.4	Nguyễn Đức Hoàng Long					0	0	Con
4.5	Nguyễn Đức Hoàng Phúc					0	0	Con
4.6	Lương Thị Nguyệt Ánh					0	0	Em
4.7	Lương Dương Ánh					0	0	Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.8	Ngô Thị Thùy Linh					0	0	Em dâu
4.9	Mai Lê Ngọc Vinh					0	0	Em rể
4.10	Lê Ngọc Ân					0	0	Ba chồng
4.11	Lê Thị Lệ Liễu					0	0	Mẹ chồng
4.12	Nguyễn Đức Nghĩa					0	0	Anh Chồng



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.13	Nguyễn Đức Bình					0	0	Anh Chồng
4.14	Nguyễn Thị Thu Vượng					0	0	Chị Dâu
4.15	Lê Thùy					0	0	Chị Dâu
5	Ông Huỳnh Văn Trung		Trưởng Ban kiểm soát			0	0	
Tên người có liên quan của người nội bộ								

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.1	Huỳnh Hữu Tông					0	0	Cha
5.2	Huỳnh Văn Mỹ Linh					0	0	Chị ruột
5.3	Huỳnh Văn Mỹ Châu					0	0	Em ruột
5.4	Phạm Thị Thùy Dương					0	0	Vợ
5.5	Phạm Thái Hùng					0	0	Cha vợ
5.6	Nguyễn Thị Lan					0	0	Mẹ vợ

3074
 CÔNG
 CỔ PH
 NGHIỆP-T
 JUN
 HỒ H

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.7	Huỳnh Khâm Hạo Nhiên					0	0	Con trai
5.8	Huỳnh Hạo Nhiên					0	0	Con gái
5.9	Cung Trọng Toàn					0	0	Em rể
6	Bà Hoàng Bích Châu		TV. Ban kiểm soát			0	0	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
6.1	Hoàng Văn Toàn					0	0	Bố đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.2	Phạm Thị Loan					0	0	Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Ngọc Tăng					0	0	Bố chồng
6.4	Hoàng Thị Lan					0	0	Mẹ chồng
6.5	Nguyễn Hoàng Việt					0	0	Chồng
6.6	Hoàng Thị Thanh Thủy					0	0	Chị ruột
6.7	Nguyễn Tiên Nam					0	0	Con đẻ

13/06
 TY
 AN
 HƯƠNG
 GHI
 CHỈ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.8	Nguyễn Minh Khôi					0	0	Con đẻ
7	Bà Nguyễn Thị Thu		TV. Ban kiểm soát			0	0	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
7.1	Nguyễn Xuân Trình					0	0	Bố đẻ
7.2	Phạm Thị Trình					0	0	Mẹ đẻ
7.3	Nguyễn Thu An					0	0	Con đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.4	Nguyễn Ngân Khánh					0	0	Con đẻ
7.5	Nguyễn Thị Tuyết Chinh					0	0	Chị ruột
7.6	Nguyễn Xuân Chính					0	0	Anh ruột
7.7	Nguyễn Thị Phương Thúy					0	0	Chị ruột
7.8	Nguyễn Văn Thành					0	0	Anh rể
7.9	Nguyễn Thị Tươi					0	0	Chị dâu



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.10	Trần Bình Tùng					0	0	Anh rể
8	Bà Nguyễn Thị Thanh Kim		Kế toán trưởng			5.630	0,143%	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
8.1	Trần Kim Trúc					0	0	Em ruột
8.2	Hoàng Lê Phượng					0	0	Em dâu
8.3	Hà Ngọc Thư					0	0	Em dâu
9	Ngô Hồ Kiều Trang		- Người được ủy quyền CBTT; - Thư ký Công ty;			0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			- Người phụ trách quản trị Công ty.	TTXH				
Tên người có liên quan của người nội bộ								
9.1	Ngô Văn Tâm					0	0	Cha
9.2	Hồ Thị Mỹ Tiên					0	0	Me
9.3	Ngô Hồ Kiều Ngân					0	0	Em ruột

3. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

Trong năm 2023, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo đối với giao dịch thuộc trường hợp này.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Năm 2012, căn cứ quyết định số 86/2010/QĐ-TTg ngày 22/12/2010 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành Quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị, Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Hữu Nghị (Công ty Hữu Nghị) đã lựa chọn hình thức liên doanh với nhà đầu tư khác là Công ty Cổ phần Bất động sản REE (Công ty REE Land) để hình thành pháp nhân mới làm chủ đầu tư là Công ty Cổ phần Bất động sản Song Mai (Công ty Song Mai), tỷ lệ góp vốn của Công ty Hữu Nghị là 26%.

Ngày 22/11/2023, Công ty Song Mai đã gửi Công ty Hữu Nghị tài liệu gồm:

- Giấy xác nhận góp vốn số 03/2014 ngày 10/06/2014 xác nhận Công ty Hữu Nghị sở hữu 26 (hai mươi sáu) tỷ đồng vốn góp vào Công ty Song Mai;

- Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần số 55/CN-SM.2023 ngày 22/11/2023 xác nhận Công ty Cổ phần Hữu Nghị sở hữu tổng số vốn góp lũy kế tính đến ngày 22/11/2023 vào Công ty Song Mai là 78 (bảy mươi tám) tỷ đồng.

- Văn bản số 47/2023/CV.RL về việc sử dụng một phần cổ tức của Công ty Hữu Nghị để cần trừ 78 (bảy mươi tám) tỷ đồng góp vốn mà Công ty được Công ty Reeland hỗ trợ góp thay.

Ngày 20/12/2023, Công ty Hữu Nghị nhận được số tiền cổ tức là 14.531.342.374 đồng từ Công ty Song Mai. Đến thời điểm hiện tại, hai bên đang trong giai đoạn xác định cổ tức còn lại.

Trên đây là Báo cáo tình hình quản trị năm 2023 của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị, được thực hiện trên cơ sở hiểu biết các quy định pháp luật hiện hành. Công ty kính mong được sự hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong trường hợp nhận thấy nội dung nào còn chưa phù hợp, để Công ty kịp thời điều chỉnh theo đúng quy định pháp luật.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Tấn Dương